TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **64**/2024/HS-ST
Ngày: 18-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Hồng Đằng

2. Ông Mai Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi–Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:
Bà Vương Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 23/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Sơn T (tên gọi khác không), sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ĐKHKTT: khu phố 3, phường ALA, Q. B, TP Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa 08/12; dân tộc: Kinh; tông giáo: Thiên chúa; quốc tịch Việt Nam.

Con ông Võ Quan V (đã chết) và bà Dương Thị M (đã chết)

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị bắt giữ ngày 31/8/2023, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên Võ Sơn T mua Heroin và ma túy đá của V (chưa rõ lai lịch) cất giấu vào trong chiếc bàn chải giặt quần áo để bán lại cho người khác. Cách thức mua bán ma túy: T mắc võng nằm dưới chân trạm phát sóng Viettel thuộc ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai ngay cạnh chiếc bàn chải.

Khi có người đến hỏi mua ma tuý, T sẽ nhận tiền và lấy ma túy giấu trong bàn chải ra giao cho người mua.

Từ ngày 23/8/2023 đến ngày 31/8/2023 tại địa điểm trên, T đã 11 lần bán ma túy cho các con nghiện khác, cụ thể:

- Vào ngày 23 và ngày 30/8/2023, T đã 02 lần bán ma túy cho Võ Văn L (sinh năm 1984, trú tại ấp X, xã LP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai), mỗi lần bán 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng/tép;

- Vào ngày 24, 28 và ngày 31/8/2023, T đã 03 lần bán ma túy cho cho Lê Thành A (sinh năm 1988, trú tại ấp 3, xã Phú Thạnh, huyện N, tỉnh Đồng Nai), mỗi lần bán 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng/tép;

- Vào ngày 24, 25, 26 và ngày 30/8/2023, T đã 04 lần bán ma túy cho Phan TR TH (sinh năm 1992, trú tại ấp LH, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai) mỗi lần bán 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng/tép;

- Vào ngày 26 và ngày 30/8/2023, T đã 02 lần bán ma túy cho Trần Phương D (sinh năm 1992, trú tại ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai), mỗi lần bán 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng/tép.

Đến 11 giờ ngày 31/8/2023, khi T đang nằm chờ bán ma túy, thì bị công an bắt quả tang, thu giữ chiếc bàn chải có chứa ma túy của T.

Tại Kết luận giám định số: 1965/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong có các chữ ký của Võ Sơn T, Nguyễn Văn M, Phan TR TH và dấu mộc tròn đỏ của Công an xã Đ gửi đến giám định: 03 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín và 03 túi nylon dạng zip chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là ma túy, có khối lượng: 1,2386gam, loại Methaphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định là 1,2052gam.

*Tang vật thu giữ:

- 03 đoạn ống hút bằng nhựa nàu trắng, được hàn kín hai đầu, có kích thước khoảng 1,5cm bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng và 03 túi nylon dạng zip có đầu khoá kéo, có kích thước khoảng 1,5cm x2cm (bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng);

- 01 bàn chải giặt quần áo màu xanh dương - trắng (T dùng chứa 03 đoạn ống hút nêu trên).

- 890.000 đồng của Võ Sơn T, gồm: 500.000 đồng do bán ma túy mà có và 390.000 đồng tài sản cá nhân của T.

- 01 điện thoại di động samsung, màu xanh thu giữ của Võ Sơn T, không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng số 34/CT.VKS ngày 17/01/2024 và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Võ Sơn T mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù giam.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng 1,2052gam đã được niêm phong số 1965/KL-KTHS ngày 06/9/2023 có chữ ký ghi

tên Cao Đình C, Nguyễn Đình H và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) và 01 bàn chải giặt quần áo màu xanh dương - trắng.

- Tịch thu sung công 500.000 đồng do T bán ma túy mà có.
- Trả cho T: 390.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung, màu xanh.

Trong quá trình điều tra, Võ Sơn T chỉ thừa nhận đã bán ma túy 04 lần cho: Lê Thành A 01 lần vào ngày 31/8/2023; Phan TR TH, Võ Văn L và Trần Phương D mỗi người 01 lần vào ngày 30/8/2023. Ngoài ra, T không thừa nhận hành vi bán ma túy còn lại. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo T đã thành thật khai báo, thừa nhận 11 lần bán ma túy có các con nghiện như hồ sơ đã thể hiện, đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của T như đã nêu trên.

Đối với người phụ nữ tên V chưa rõ lai lịch, đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với Trần Phương D, Phan TR TH, Võ Văn L và Lê Thành A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo Võ Sơn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố tại bản Cáo trạng số 34/CT.VKS-NT ngày 17/01/2024. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện N và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không bị khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Võ Sơn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án. Cho thấy: từ ngày 23/8/2023 đến ngày 31/8/2023 tại khu vực chân trạm phát sóng Viettel thuộc ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Võ Sơn T đã 11 lần bán ma túy cho người khác. Đến 11 giờ ngày 31/8/2023, T đang tàng trữ 03 gói ma túy có khối lượng 1,2386gam, loại Methaphetamine để bán, thì bị bắt quả tang… Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Võ Sơn T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS như bản Cáo trạng số 34/CT.VKS-NT ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Sơn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự phù hợp với các quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Mặt khác, hiện nay tệ nạn mua bán, tàng trữ sử dụng ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo biết việc mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy và hám lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội cho thấy ý thức của bị cáo bất chấp và xem thường pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với người phụ nữ tên V chưa rõ lai lịch, đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với Trần Phương D, Phan TR TH, Võ Văn L và Lê Thành A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh và mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng 1,2052gam đã được niêm phong số 1965/KL-KTHS ngày 06/9/2023 có chữ ký ghi tên Cao Đình C, Nguyễn Đình H và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) và 01 bàn chải giặt quần áo màu xanh dương - trắng.

- Tịch thu sung công 500.000 đồng do T bán ma túy mà có.

- Trả cho T: 390.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung, màu xanh.

[5] Về án phí: Bị cáo Võ Sơn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 298, 299, 326, 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Võ Sơn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Võ Sơn T 08 (tám) năm tù giam. Thời hạn tù tính ngày 31/8/2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng 1,2052gam đã được niêm phong số 1965/KL-KTHS ngày 06/9/2023 có chữ ký ghi tên Cao Đình C, Nguyễn Đình H và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) và 01 bàn chải giặt quần áo màu xanh dương - trắng.

- Tịch thu sung công 500.000 đồng do T bán ma túy mà có.
- Trả cho T: 390.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung, màu xanh.

(Hiện các vật chứng, tài sản trên Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lúc 09 giờ 30 phút ngày 19/01/2024 và biên lai thu tiền số 0007315 ngày 19/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Sơn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lợi